

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 14/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 01/TTr-SGTVT ngày 30/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi là Kế hoạch hành động), với các nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Hàng năm, giảm từ 5% - 10% số người chết và bị thương do tai nạn giao thông (TNGT) đường bộ một cách bền vững, tiến tới xây dựng địa phương có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện; cơ chế quản lý an toàn giao thông (ATGT) phù hợp, hiệu lực, hiệu quả; kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện giao thông an toàn, hiện đại, thân thiện môi trường; người tham gia giao thông có kiến thức, kỹ năng, ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông (TTATGT), hình thành văn hóa giao thông an toàn; xây dựng hoàn thiện hệ thống cấp cứu, điều trị kịp thời, hiệu quả đối với nạn nhân TNGT; ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021 - 2030

a) Rà soát hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TTATGT, tổ chức bộ máy quản lý ATGT từ tỉnh đến cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện kết nối đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về ATGT, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý về ATGT.

Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ tiên tiến, đặc biệt là các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho tất cả 5 trụ cột về ATGT, gồm: quản lý nhà nước, kết cấu hạ tầng, phương tiện giao thông, người tham gia giao thông, ứng phó sau TNGT.

b) Quản lý kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông hiệu quả; xóa bỏ kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT mạng lưới giao thông đường bộ địa phương; bảo đảm 100% các tuyến đường xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp và đang khai thác được thẩm tra, thẩm định ATGT theo quy định; đầu tư xây dựng bến đỗ xe thông minh công cộng, ưu tiên đầu tư trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi; lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm trên các tuyến quốc lộ và đường tỉnh; các công trình, dự án xây dựng lớn khi kết nối ra đường đô thị, đường tỉnh, quốc lộ không gây ùn tắc và tiềm ẩn nguy cơ TNGT.

Các tuyến đường xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo được xem xét xây dựng làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp và bảo đảm ATGT cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương. Từng bước xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi trên một số tuyến đường chính trong đô thị.

Có chính sách khuyến khích, huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng các trạm dừng nghỉ trên các tuyến quốc lộ, đường cao tốc đi qua địa bàn tỉnh để phục vụ nhu cầu thiết yếu của lái xe, hành khách dừng nghỉ theo quy định. 100% hệ thống đường tỉnh, 50% - 80% hệ thống đường huyện được xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình, trang thiết bị bảo đảm ATGT. Hình thành trung tâm dịch vụ Logistics cung cấp các dịch vụ kho bãi, tiếp vận, phục vụ nhu cầu lưu kho, tập kết, xếp dỡ, trung chuyển hàng hóa.

Có giải pháp cụ thể chống ùn tắc giao thông trên các tuyến kết nối, đi qua các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu đô thị và một số tuyến đường, điểm nút giao thông trên mạng lưới giao thông đô thị thuộc thành phố Quảng Ngãi. 100% khu vực công trường học nằm trên các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị được bảo đảm ATGT và chống ùn tắc giao thông. Từng bước hình thành trung tâm tích hợp quản lý, điều hành giao thông đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.

c) Quản lý chặt chẽ hoạt động của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 50% - 80% phương tiện hoạt động kinh doanh vận tải được đăng ký, quản lý theo quy định. 100% xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh được loại bỏ, không tham gia giao thông; thực hiện kiểm soát khí thải định kỳ đối với xe mô tô, xe gắn máy có động cơ xăng tham gia giao thông. 100% xe ô tô của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ và nộp phạt vi phạm.

d) Đẩy mạnh xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng, 100% người tham gia giao thông được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về TTATGT và các kỹ năng tham gia giao thông an toàn. Huy động

nguồn lực, thúc đẩy các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tinh đầu tư, xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, mô hình học cụ đạt chuẩn, đảm bảo hội nhập toàn diện theo Công ước viên 1968 về giao thông đường bộ.

đ) Tập trung đầu tư một số trạm cấp cứu, trung tâm cứu hộ, cứu nạn trên các tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B và Quốc lộ 24C với đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm khả năng cấp cứu nạn nhân TNGT trong thời gian nhanh nhất kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu cấp cứu. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị y tế cho bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo năng lực cấp cứu, tiếp nhận nạn nhân TNGT kịp thời, hiệu quả.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

a) Trong giai đoạn này, hàng năm kéo giảm TNGT đường bộ cả ba tiêu chí về số vụ TNGT, số người chết và số người bị thương, hướng đến mục tiêu cùng với cả nước không có người chết do TNGT đường bộ.

b) Hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về ATGT được hoàn thiện, hoạt động hiệu quả, ổn định, bền vững từ tỉnh đến cơ sở; năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật bảo đảm TTATGT được tăng cường, ngang tầm với các tỉnh, thành phố trong khu vực.

c) Phát triển vận tải khách công cộng với hạ tầng kết nối đa dạng, chất lượng dịch vụ vận tải hành khách được nâng cao, tiện nghi, đáp ứng thị hiếu và nhu cầu người sử dụng dịch vụ. Hình thành văn hóa giao thông an toàn, ý thức thượng tôn pháp luật và tính tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông trong cộng đồng; khuyến khích tối đa người dân hình thành thói quen tham gia giao thông bằng phương tiện vận tải công cộng, đi bộ và đi xe đạp trong đô thị.

d) Ứng dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực ATGT, trong đó đặc biệt chú trọng đến quản lý cung cấp dịch vụ công, hoạt động vận tải và phương tiện tự lái, giao thông thông minh, giám sát và xử lý vi phạm; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ứng dụng dữ liệu lớn trong tổ chức, điều hành giao thông nhằm giảm ùn tắc giao thông trên một số tuyến đường đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế vào giờ cao điểm.

đ) Xây dựng hệ thống giao thông từ đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị đến các tuyến đường xã, đường thôn, khôi phô bảo đảm đồng bộ, hiện đại và được lắp đặt đầy đủ các công trình, trang thiết bị ATGT, cơ bản đáp ứng tiêu chí về tuyến đường thân thiện, an toàn cho mọi đối tượng tham gia giao thông. 100% các điểm phát sinh tiềm ẩn nguy cơ TNGT trên các tuyến đường bộ được cải tạo, xóa bỏ kịp thời.

e) Xây dựng hệ thống cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế TNGT trong phạm vi toàn tỉnh, hiện đại hóa các trạm cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế TNGT đã đầu tư xây dựng trong giai đoạn 2021 - 2030 nhằm rút ngắn thời

gian tiếp cận nạn nhân; phát triển mạng lưới thông tin liên lạc hiện đại nhằm ứng phó kịp thời khi có TNGT xảy ra.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Đầu tư xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi tại khu vực đô thị, các công trình bảo đảm an toàn giao thông cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương.

2. Triển khai việc lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm; xây dựng hệ thống đường gom qua khu vực dân cư đối với đường bộ đi song song với đường sắt, hạn chế đấu nối và đẩy mạnh việc xóa bỏ các đường ngang trái phép.

3. Xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh trên địa bàn tỉnh, bảo đảm khả năng thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu về tình trạng hoạt động giao thông theo thời gian thực, cung cấp, hướng dẫn đi lại cho người tham gia giao thông thông qua cổng thông tin trực tuyến.

4. Đẩy nhanh phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, ưu tiên đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, từng bước hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân; thực hiện kiểm tra phương tiện giao thông công cộng trong việc đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật; tăng cường quản lý hoạt động đưa đón học sinh, công nhân bằng xe buýt, xe hợp đồng.

5. Kiên quyết thực hiện loại bỏ xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh không được tham gia giao thông; gắn trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc thực hiện.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ để giám sát, xử lý tình trạng sử dụng trái phép lòng, lề đường để kinh doanh, buôn bán, trông giữ phương tiện làm ảnh hưởng đến TTATGT đường bộ.

7. Thực hiện nâng cao điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông xung quanh khu vực trường học, trên các tuyến đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà cho học sinh.

III. Giải pháp chủ yếu

1. Giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ và thể chế, chính sách quản lý

a) Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để kịp thời ứng dụng và phát triển thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực bảo đảm TTATGT đường bộ như: Tổ chức giao thông trong đô thị và ứng dụng cơ sở dữ liệu lớn trong tổ chức giao thông; internet vạn vật trong giao thông và dịch vụ vận tải; hệ thống giao thông thông minh mới sử dụng trí tuệ nhân tạo.

Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải đường bộ thuộc thẩm quyền của địa phương; trong đó tập trung vào các lĩnh vực như: Tái cơ cấu thị phần các phương thức vận tải khôi lượng lớn nhằm giảm mức độ phụ thuộc vận tải đường bộ; chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vận tải hành khách công cộng; lộ trình hạn chế việc sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân trong đô thị.

Thực hiện kết nối và chia sẻ hệ thống dữ liệu đăng ký phương tiện, đăng kiểm phương tiện, giấy phép lái xe; kiểm tra hệ thống cơ sở dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và camera giám sát trên các xe ô tô kinh doanh vận tải, đảm bảo kết nối, sử dụng chung cho các cơ quan chức năng về thanh tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm.

b) Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan cho phù hợp với tình hình mới.

c) Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về ATGT bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thi hành pháp luật, bao gồm:

- Công an tỉnh chủ trì thực hiện ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ mới để xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về ATGT cấp tinh để kết nối đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; đầu tư nâng cấp trung tâm phân tích dữ liệu ATGT trên địa bàn tỉnh.

Ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc thống kê TNGT, xây dựng cơ sở dữ liệu TNGT đường bộ trên cơ sở tích hợp số liệu báo cáo TNGT tại hiện trường, số liệu tai nạn, thương tích của cơ sở cấp cứu và điều trị nạn nhân TNGT; hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu TNGT đường bộ ở cấp tinh và cấp huyện.

Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trong đó có kết nối và chia sẻ với hệ thống dữ liệu đăng ký phương tiện, đăng kiểm phương tiện, giấy phép lái xe; hệ thống báo cáo và phân tích tình hình TTATGT cấp tinh.

- Sở Giao thông vận tải thực hiện nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và camera giám sát trên các xe ô tô kinh doanh vận tải, đảm bảo kết nối, sử dụng chung cho các cơ quan chức năng về thanh tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm.

2. Giải pháp về kết cấu hạ tầng giao thông

a) Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh hệ thống báo hiệu đường bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong tổ chức giao thông; thực hiện thẩm tra, thẩm định ATGT theo quy định. Phối hợp với các chủ đầu tư triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ các dự án quan trọng như:

Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B (đoạn qua trung tâm huyện Sơn Tịnh); đường cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn; đường sắt tốc độ cao.

Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị trọng yếu, các tuyến đường trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế theo quy hoạch đã được phê duyệt, bảo đảm đạt điều kiện an toàn cao cho tất cả các đối tượng tham gia giao thông; tập trung tháo gỡ các vướng mắc để đầu tư hoàn thiện hệ thống đường gom trong Khu công nghiệp Tịnh Phong, VSIP để giảm áp lực giao thông cho tuyến Quốc lộ 1; ưu tiên xây dựng các tuyến liên kết vùng, tuyến tránh đô thị, các điểm kết nối giao thông vận tải; đẩy mạnh xây dựng các nút giao khác mức và các nút giao hình xuyến.

Triển khai áp dụng hệ thống đánh giá, xếp hạng ATGT đường bộ theo tiêu chuẩn của Chương trình đánh giá ATGT đường bộ toàn cầu; thực hiện định kỳ việc đánh giá, xếp hạng ATGT hệ thống đường tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

Nghiên cứu triển khai cập nhật dữ liệu TNGT trên nền bản đồ số giao thông để phục vụ công tác quản lý, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT đường bộ.

Từng bước đầu tư xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi tại các đô thị, các công trình bảo đảm ATGT cho các đối tượng tham gia giao thông dễ bị tổn thương.

Triển khai nghiên cứu, thiết kế làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp khi đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường bộ; ưu tiên các tuyến quốc lộ đi qua khu đô thị và khu đông dân cư.

Lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm; xây dựng hệ thống đường gom qua khu vực dân cư đối với đường bộ đi song song với đường sắt, hạn chế đấu nối; hoàn thành việc xóa bỏ lối đi tự mở qua đường sắt trước năm 2030; kiến nghị tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống tự động giám sát giao thông tại các điểm giao cắt đường bộ và đường sắt.

Huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng các trạm dừng nghỉ để phục vụ nhu cầu thiết yếu của lái xe, hành khách, phương tiện dọc các tuyến đường cao tốc, quốc lộ và đường tỉnh, đảm bảo người lái xe liên tục không quá 04 giờ là được dừng nghỉ theo quy định.

Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh để bảo đảm việc vận hành, khai thác an toàn mạng lưới giao thông liên vùng, trên các tuyến đường bộ trọng yếu và các tuyến đường đô thị; xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh tại thành phố Quảng Ngãi, bảo đảm khả năng thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu về tình trạng hoạt động giao thông theo thời gian thực, cung cấp, hướng dẫn đi lại cho người tham gia giao thông thông qua cổng thông tin trực tuyến.

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và bảo đảm TTATGT, trước mắt là các tuyến quốc lộ và đường đô thị trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nâng cao điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông xung quanh khu vực trường học, trên các tuyến đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà cho học sinh đi lại được thuận tiện, an toàn.

3. Giải pháp về phương tiện và vận tải

a) Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện lộ trình đến năm 2030 tham gia các quy định về an toàn phương tiện của Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế, trong đó có các quy định về an toàn chủ động, an toàn bị động; thực hiện quy định sử dụng phương tiện ô tô có trang bị các hệ thống cảm biến, cảnh báo va chạm với người đi bộ và các phương tiện tham gia giao thông khác, hệ thống tiếp nhận thông tin về tuyến đường và các hệ thống, thiết bị an toàn hiện đại khác.

Triển khai thực hiện kiểm soát phát thải khí thải xe mô tô, xe gắn máy có động cơ xăng tham gia giao thông; ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý, giám sát thực hiện kiểm định phương tiện; xây dựng trung tâm thử nghiệm an toàn xe cơ giới theo hướng hiện đại, tiến hành thử nghiệm mức độ an toàn của các loại phương tiện ô tô.

Đẩy nhanh phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, ưu tiên đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, từng bước hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân; tăng cường kiểm tra phương tiện giao thông công cộng đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật, người cao tuổi.

Triển khai ứng dụng toàn diện các hệ thống giám sát hành trình phương tiện; hệ thống cảnh báo lái xe buồn ngủ; hệ thống camera giám sát hình ảnh trên phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; hệ thống quản lý an toàn, điều hành của bến xe, điều hành xe của các doanh nghiệp vận tải bằng xe ô tô; sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ và nộp phạt vi phạm.

Thực hiện chặt chẽ quy định về quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ, phương tiện vận tải hoạt động đưa đón đón học sinh, công nhân bằng xe buýt, xe hợp đồng; thực hiện quy định sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong xe ô tô theo chiều cao và độ tuổi.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải thực hiện quyết tâm loại bỏ xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh thuộc diện không được tham gia giao thông; gắn trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc thực hiện.

4. Giải pháp về người điều khiển phương tiện

Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện lộ trình cấp mới, cấp đổi theo phân hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ phù hợp với Công ước viễn 1968 về giao thông đường bộ và đặc thù phương tiện tại Việt Nam; triển khai đào tạo, cấp giấy phép lái xe cho người điều khiển xe máy có dung tích xy lanh

dưới 50cm³ hoặc xe máy điện có công suất động cơ dưới 4kW theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục phát triển ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; áp dụng khoa học công nghệ trong thực hiện quy trình, quy phạm, phương pháp và nội dung đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ theo quy định của pháp luật.

5. Giải pháp tuyên truyền, giáo dục về ATGT

a) Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về ATGT và văn hóa giao thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến về kỹ năng phòng tránh tai nạn, kỹ năng điều khiển phương tiện tham gia giao thông an toàn, hậu quả của TNGT đường bộ do chạy quá tốc độ cho phép, sử dụng ma túy, chất cồn, sử dụng điện thoại, không đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, không thắt dây an toàn, không sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong ô tô, các kiến thức và kỹ năng lái xe an toàn trên đường bộ cao tốc.

Tăng cường thời lượng tuyên truyền, hướng dẫn ATGT trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là trên sóng phát thanh và truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi, hệ thống kênh phát thanh trực tuyến, mạng xã hội, các nền tảng truyền thông kỹ thuật số.

Xây dựng các chương trình phát thanh phù hợp với đặc điểm vùng miền, tôn giáo, bằng ngôn ngữ của nhiều dân tộc để thông tin, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của cơ sở kèm theo chuyên mục hỏi, đáp về ATGT; tiếp tục thực hiện “Năm an toàn giao thông”, “Tháng cao điểm an toàn giao thông” và tuyên truyền vào dịp Tết, lễ, hội theo chuyên đề cụ thể tại các địa phương.

Cụ thể hóa các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông bằng hình ảnh sinh động; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông; tổ chức vận động xây dựng văn hóa giao thông trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về ATGT qua các nền tảng công nghệ thông tin như: Internet, các mạng xã hội, điện thoại thông minh, đặc biệt bằng các công cụ hình ảnh trực quan, các ứng dụng trò chơi; xây dựng các cảm nang, sổ tay ATGT trên đường bộ cao tốc, đường giao thông nông thôn v.v... dưới dạng các ứng dụng trên nền tảng thiết bị di động thông minh.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện chương trình, tài liệu giảng dạy và đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn vào trong chương trình chính khóa, trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh

viên; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục ATGT cho học sinh; tiếp tục đưa việc chấp hành pháp luật về TTATGT là một tiêu chuẩn đánh giá đạo đức cuối năm của học sinh, sinh viên.

Tổ chức môn học giáo dục ATGT vào chương trình chính khóa cho học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm, trường nghề, đặc biệt là đối với học sinh, sinh viên các trường sư phạm học chuyên ngành liên quan đến giảng dạy về ATGT. Phối hợp với các trường đại học, trường nghề nghiên cứu, xây dựng chương trình đào tạo các ngành, chuyên ngành, bộ môn khoa học thuộc lĩnh vực bảo đảm ATGT theo quy định.

d) Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải duy trì hoạt động thường xuyên công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức của lực lượng thực thi pháp luật về TTATGT; đồng thời, thường xuyên tuyên truyền cho các lái xe trong đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, đặc biệt là lái xe tải và xe khách liên tỉnh.

đ) Sở Giao thông vận tải tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về an toàn giao thông, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho lái xe kinh doanh vận tải; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trong việc thực hiện nhiệm vụ này.

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Mặt trận đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và chấp hành pháp luật về TTATGT vào hoạt động của Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; đồng thời, xem nội dung này là một tiêu chí trong việc xét, công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

g) UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng, góp phần giảm ùn tắc giao thông, TNGT, nhất là khu vực đô thị.

6. Giải pháp về thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

a) Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải thực hiện ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; trong đó, Công an tỉnh tập trung đầu tư xây dựng hệ thống camera ứng dụng công nghệ tự động để nhận diện, phát hiện lỗi vi phạm trên hệ thống đường quốc lộ qua địa bàn tỉnh, tại khu vực đô thị và trên các tuyến đường tỉnh trọng điểm.

Tăng cường triển khai các giải pháp công nghệ để giám sát hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ của các lực lượng chức năng khi tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm về TTATGT.

Thường xuyên, liên tục thực hiện chiến dịch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm nồng độ cao, sử dụng ma tuý, đặc biệt tập trung vào đối tượng là lái xe chuyên nghiệp như: lái xe tải, xe container, xe khách tuyến cố định liên tỉnh, xe chạy hợp đồng; các hành vi tổ chức đua xe mô tô, ô tô trái phép.

Tiếp tục hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các lực lượng thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT đường bộ.

b) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và UBND các cấp tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quy hoạch và xây dựng trên hành lang an toàn giao thông đường bộ.

c) UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai ứng dụng công nghệ để giám sát, xử lý tình trạng sử dụng trái phép lòng, lề đường để kinh doanh, buôn bán, trông giữ phương tiện làm ảnh hưởng đến TTATGT đường bộ, đặc biệt là khu vực đô thị.

7. Giải pháp về cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế TNGT

Sở Y tế chủ trì, nghiên cứu thành lập mới các trạm cấp cứu y tế hoặc nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu TNGT theo quy định, ứng trực 24/24 giờ tại các bệnh viện đa khoa cấp huyện, tại các trạm dừng nghỉ trên đường bộ cao tốc, quốc lộ qua địa bàn tỉnh hoặc tại các địa điểm đảm bảo bán kính phục vụ trung bình khoảng 50 km, đồng thời xây dựng mạng lưới thông tin hiện đại, đảm bảo khả năng tiếp cận nạn nhân trong thời gian không quá 30 phút kể từ khi nhận thông tin yêu cầu cấp cứu.

Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xây dựng, nâng cấp hệ thống cấp cứu y tế 115 trên phạm vi toàn tỉnh; đồng thời phát triển mô hình đội, nhóm sơ cứu TNGT bằng mô tô, xe gắn máy.

Tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường bộ.

8. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

a) Sở Nội vụ trên cơ sở chính sách phát triển nguồn nhân lực do nhà nước ban hành, nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác bảo đảm TTATGT đường bộ cho các địa phương trong tỉnh; đặc biệt là đào tạo ở bậc đại học và sau đại học, bao gồm cả đào tạo ở nước ngoài theo chính sách của Nhà nước.

b) Ban An toàn giao thông tỉnh tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, các nhà tài trợ ... thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, trình độ cho nhân lực từ tỉnh đến cơ sở; bảo đảm khả năng tiếp cận, ứng dụng thành công các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực ATGT.

9. Giải pháp về nguồn kinh phí

Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đẩy mạnh thực hiện các chính sách kêu gọi, khuyến khích nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, dưới nhiều hình thức đầu tư trong và ngoài nước, bảo đảm đủ nguồn kinh phí cho công tác bảo đảm TTATGT để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hành động này; sử dụng kinh phí xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ được trung ương phân bổ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm TTATGT đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh nhằm đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra theo Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 14/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, trong đó cần xác định lộ trình, giai đoạn thực hiện cụ thể để thực hiện Kế hoạch hành động này phù hợp với thực tiễn của mỗi cấp, mỗi ngành, địa phương.

3. Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Bộ Công an;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, TH, NC, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.38.



Đặng Văn Minh